QUY ĐINH VỀ TIỀN HỌC VÀ TIỀN DỊCH VỤ ĐÀO TẠO

Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về tiền học và tiền dịch vụ đào tạo của Trường

Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (gọi tắt là Trường). Bao gồm: Tiền học, Tiền dịch vụ đào tạo. Chính sách tiền học đối với các trường hợp: Trả nợ tín chỉ, Bảo vệ lại khóa luận/luận văn/luận án, Xin nghỉ học tạm thời, Gia hạn thời gian đào tạo, Chuyển đổi chương trình đào tạo, Giảm tiền học đối với tín chỉ được công nhận điểm, Thôi học, Miễn, giảm học phí theo chế độ chính sách. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng cho sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh của Trường (gọi tắt là sinh viên). Mức tiền học và các khoản tiền dịch vụ đào tạo liên quan sẽ được điều chỉnh hàng năm theo quyết định của Hiệu trưởng.

Quy định này sẽ được công khai trên trang web của Trường và thông báo cho toàn thể sinh viên trước khi thực hiện.

Tiền học là mức tiền mà người học phải nộp cho Trường để chi trả cho các hoạt động học tập. Mức tiền học của một chương trình đào tạo được quy định theo năm học, trình độ đào tạo, và đối tượng đào tạo. Mức tiền học có thể tăng theo năm học nhưng không quá 6% so với năm học liền trước. Việc điều chỉnh học phí hàng năm áp dụng cho sinh viên nhập học

từ năm 2023.

Hiệu trưởng sẽ ban hành quyết định về mức tiền học hàng năm sau khiđược Hội đồng Trường phê duyệt. Tiền học sẽ được thu theo học kỳ hoặc năm học. Tiền học của chương trình Tiếng Anh bổ trợ sẽ căn cứ theo quyết định hàng năm của Hiệu trưởng.

Tiền dịch vụ đào tạo là số tiền mà người học phải trả cho các hoạt động dịch vụ, phục vụ của Trường không được quy định tại Điều 2. 2. Điều chỉnh mức tiền dịch vụ:

Mức tiền thu có thể thay đổi hàng năm theo quyết định của Hiệu trưởng

và sẽ được thông báo cho sinh viên trước khi thực hiện. Tiền dịch vụ tuyển sinh thì nộp cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển và không hoàntrả trong mọi trường hợp.

Chương trình đào tạo đại học và thạc sĩ: 500.000đ/hồ sơ. Chương trình đào tạo tiến sĩ: 1.000.000đ/hồ sơ. Tiền thi lại là 100.000đ/tín chỉ, áp dụng cho các chương trình đào tạo của

Trường. Tiền phúc tra là 200.000đ/môn phúc tra. Tiền thi cải thiện điểmlà 200.000đ/tín chỉ.

Tiền dịch vụ bảo lưu là 1.000.000đ/học kỳ, áp dụng cho sinh viên xin nghỉ học tạm thời muốn tiếp tục giữ tên trong danh sách sinh viên của Trường. Tiền dịch vụ bảo lưu không được hoàn lại. Tiền học của tín chỉ tự nguyện thì Theo mức học phí áp dụng cho một (1) tín chỉ tại thời điểm đăng ký học bổ sung tín chỉ tự nguyện nhân với số tín chỉ của học phần đó.

Sinh viên trả nợ tín chỉ còn thiếu hoặc bảo vệ lại khóa luận/luận văn/luận án phải đóng học phí

Sinh viên cần đóng tiền học tín chỉ theo công thức: Tiền học tín chỉ nhân với số tín chỉ cần trả nợ. Sinh viên phải đóng học phí bằng Tiền học tín chỉ nhân với số tín chỉ của khóa luận. Sinh viên phải đóng học phí bằng Tiền học tín chỉ nhân với số tín chỉ của luận văn. Sinh viên phải đóng mức phí cố định là 10.000.000đ cho mỗi lần bảo vệ lại. Sinh viên xin nghỉ học tạm thời cần đóng tiền học và phí dịch vụ bảo lưu theo các mốc thời gian.